

| S<br>T<br>T | Học phần                                     | Số tiết   |           |           | Số tiết học trong 1 tuần lễ |     |    |    |    |        |     |     |     |     |         |     |     |    |    |         |    |    |    |    |         |    |    |    |    |         |  |  | Tháng |  |  |
|-------------|----------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------------------------|-----|----|----|----|--------|-----|-----|-----|-----|---------|-----|-----|----|----|---------|----|----|----|----|---------|----|----|----|----|---------|--|--|-------|--|--|
|             |                                              | Giờ<br>LT | Giờ<br>TT | Giờ<br>Se | 8-2026                      |     |    |    |    | 9-2026 |     |     |     |     | 10-2026 |     |     |    |    | 11-2026 |    |    |    |    | 12-2026 |    |    |    |    | 01-2027 |  |  |       |  |  |
|             |                                              |           |           |           | 3                           | 10  | 17 | 24 | 31 | 7      | 14  | 21  | 28  | 5   | 12      | 19  | 26  | 2  | 9  | 16      | 23 | 30 | 7  | 14 | 21      | 28 | 4  | 11 |    |         |  |  |       |  |  |
|             |                                              |           |           |           | 8                           | 15  | 22 | 29 | 5  | 12     | 19  | 26  | 3   | 10  | 17      | 24  | 31  | 7  | 14 | 21      | 28 | 5  | 12 | 19 | 26      | 2  | 9  | 16 |    |         |  |  |       |  |  |
|             |                                              |           |           |           | 1                           | 2   | 3  | 4  | 5  | 6      | 7   | 8   | 9   | 10  | 11      | 12  | 13  | 14 | 15 | 16      | 17 | 18 | 19 | 20 | 21      | 22 | 23 | 24 | 16 |         |  |  |       |  |  |
| 1           | Thực hành tốt cung ứng thuốc (GDP, GSP, GPP) | 24        |           | 12        | 8                           | 8   | 8  |    |    | /Se    | /Se | /Se |     |     |         |     |     |    |    |         |    |    |    |    |         |    |    |    |    |         |  |  |       |  |  |
| 2           | Kỹ thuật sản xuất nguyên liệu làm thuốc      | 33        | 24        |           |                             |     |    |    |    | 8      | 8   | 8   | 9   |     |         |     |     |    |    |         |    | SX | SX | SX |         |    |    |    |    |         |  |  |       |  |  |
| 3           | Sản xuất thuốc 1                             | 20        | 20        |           |                             |     |    |    |    |        | 4   | 4   | 4   | 4   | 4       |     |     |    |    |         |    |    | SX | SX | SX      |    |    |    |    |         |  |  |       |  |  |
| 4           | Thông tin và tư vấn sử dụng thuốc            | 14        | 32        |           | 8                           | 6/8 | /8 | /8 | /4 | /4     |     |     |     |     |         |     |     |    |    |         |    |    |    |    |         |    |    |    |    |         |  |  |       |  |  |
| 5           | Bảo hiểm y tế                                | 22        |           | 16        |                             |     | 8  | 8  | 4  | 2      |     |     |     | /Se | /Se     | /Se | /Se |    |    |         |    |    |    |    |         |    |    |    |    |         |  |  |       |  |  |
| 6           | Quản lý chất lượng                           | 22        |           | 16        |                             |     |    |    |    | 6      | 8   | 8   | /Se | /Se | /Se     | /Se |     |    |    |         |    |    |    |    |         |    |    |    |    |         |  |  |       |  |  |
| 7           | Thực hành dược khoa/ Thực tế 2               |           | 180       |           |                             |     |    |    |    |        |     |     |     |     |         |     |     |    | TT | TT      | TT |    |    |    |         |    | TT | TT | TT |         |  |  |       |  |  |
| 8           |                                              |           |           |           |                             |     |    |    |    |        |     |     |     |     |         |     |     |    |    |         |    |    |    |    |         |    |    |    |    |         |  |  |       |  |  |
|             |                                              |           |           |           |                             |     |    |    |    |        |     |     |     |     |         |     |     |    |    |         |    |    |    |    |         |    |    |    |    |         |  |  |       |  |  |

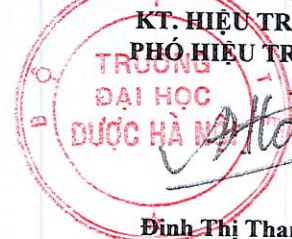
NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO



Trần Thị Lan Hương

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Hải

BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

THỜI KHOÁ BIỂU  
Học kỳ I - Năm học 2026 – 2027 – Lớp OK77

- Từ ngày 03/08 đến ngày 08/08/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI                                                          | THỨ BA                                        | THỨ TƯ                                                            | THỨ NĂM | THỨ SÁU                                       | THỨ BẢY |
|---|-------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------|-----------------------------------------------|---------|
| C | O1K77 | Thực hành tốt cung ứng thuốc (GDP,GSP,GPP)<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 | Thông tin và tư vấn<br>SDT (6,7,8,9)<br>GD 12 | Thực hành tốt cung ứng thuốc (GDP,GSP,GPP)<br>(6,7,8,9)<br>GD 4+5 |         | Thông tin và tư vấn<br>SDT (6,7,8,9)<br>GD 12 |         |

- Từ ngày 10/08 đến ngày 15/08/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI                                                          | THỨ BA                                      | THỨ TƯ                                                            | THỨ NĂM         | THỨ SÁU                                     | THỨ BẢY        |
|---|-------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------------|----------------|
| S | O1K77 | TT<br>TT và TV                                                   |                                             |                                                                   | TT<br>TT và TV  |                                             | TT<br>TT và TV |
|   |       |                                                                  | TT<br>TT và TV                              |                                                                   |                 | TT<br>TT và TV                              | TT<br>TT và TV |
| C | O1K77 | Thực hành tốt cung ứng thuốc (GDP,GSP,GPP)<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 | Thông tin và tư vấn<br>SDT (6,7,8)<br>GD 12 | Thực hành tốt cung ứng thuốc (GDP,GSP,GPP)<br>(6,7,8,9)<br>GD 4+5 | TT<br>TT và TV1 | Thông tin và tư vấn<br>SDT (6,7,8)<br>GD 12 |                |
|   |       |                                                                  |                                             |                                                                   | TT<br>TT và TV2 |                                             |                |

- Từ ngày 17/08 đến ngày 22/08/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI                                                          | THỨ BA                              | THỨ TƯ                                                            | THỨ NĂM         | THỨ SÁU                             | THỨ BẢY        |
|---|-------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------|----------------|
| S | O1K77 | TT<br>TT và TV                                                   |                                     |                                                                   | TT<br>TT và TV  |                                     | TT<br>TT và TV |
|   |       |                                                                  | TT<br>TT và TV                      |                                                                   |                 | TT<br>TT và TV                      | TT<br>TT và TV |
| C | O1K77 | Thực hành tốt cung ứng thuốc (GDP,GSP,GPP)<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 | Bảo hiểm y tế<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 | Thực hành tốt cung ứng thuốc (GDP,GSP,GPP)<br>(6,7,8,9)<br>GD 4+5 | TT<br>TT và TV1 | Bảo hiểm y tế<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 |                |
|   |       |                                                                  |                                     |                                                                   | TT<br>TT và TV2 |                                     |                |

• Từ ngày 24/08 đến ngày 29/08/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI        |  | THỨ BA                              |  | THỨ TƯ |                | THỨ NĂM         |                | THỨ SÁU                             |                | THỨ BẢY |                |
|---|-------|----------------|--|-------------------------------------|--|--------|----------------|-----------------|----------------|-------------------------------------|----------------|---------|----------------|
| S | 01K77 | TT<br>TT và TV |  |                                     |  |        | TT<br>TT và TV |                 |                |                                     | TT<br>TT và TV |         |                |
|   |       |                |  | TT<br>TT và TV                      |  |        |                |                 | TT<br>TT và TV |                                     |                |         | TT<br>TT và TV |
| C | 01K77 |                |  | Bảo hiểm y tế<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 |  |        |                | TT<br>TT và TV1 |                | Bảo hiểm y tế<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 |                |         |                |
|   |       |                |  |                                     |  |        |                | TT<br>TT và TV2 |                |                                     |                |         |                |

• Từ ngày 31/08 đến ngày 05/09/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI |  | THỨ BA |  | THỨ TƯ |  | THỨ NĂM         |  | THỨ SÁU                             |  | THỨ BẢY |                 |
|---|-------|---------|--|--------|--|--------|--|-----------------|--|-------------------------------------|--|---------|-----------------|
| S | 01K77 |         |  |        |  |        |  |                 |  |                                     |  |         |                 |
|   |       |         |  |        |  |        |  |                 |  |                                     |  |         |                 |
| C | 01K77 |         |  |        |  |        |  | TT<br>TT và TV1 |  | Bảo hiểm y tế<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 |  |         | TT<br>TT và TV1 |
|   |       |         |  |        |  |        |  | TT<br>TT và TV2 |  |                                     |  |         | TT<br>TT và TV2 |

• Từ ngày 07/09 đến ngày 12/09/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI                                                  |  | THỨ BA                                                  |        | THỨ TƯ                                    |                | THỨ NĂM |                | THỨ SÁU                                                 |  | THỨ BẢY |  |
|---|-------|----------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------|--------|-------------------------------------------|----------------|---------|----------------|---------------------------------------------------------|--|---------|--|
| S | 01K77 | TT<br>TT và TV                                           |  |                                                         | Se GPs |                                           | TT<br>TT và TV | Se GPs  |                |                                                         |  |         |  |
|   |       | Se GPs                                                   |  | TT<br>TT và TV                                          |        |                                           | Se GPs         |         | TT<br>TT và TV |                                                         |  |         |  |
| C | 01K77 | Bảo hiểm y tế (6,7)<br>Quản lý chất lượng<br>(8,9) GD 12 |  | Kỹ thuật SX nguyên<br>liệu làm thuốc<br>(6,7,8,9) GD 12 |        | Quản lý chất lượng<br>(6,7,8,9)<br>GD 4+5 |                |         |                | Kỹ thuật SX nguyên<br>liệu làm thuốc<br>(6,7,8,9) GD 12 |  |         |  |

• Từ ngày 14/09 đến ngày 26/09/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI                                  |  | THỨ BA                                                  |        | THỨ TƯ                                    |        | THỨ NĂM                                |  | THỨ SÁU                                                 |  | THỨ BẢY |  |
|---|-------|------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------|--------|-------------------------------------------|--------|----------------------------------------|--|---------------------------------------------------------|--|---------|--|
| S | 01K77 |                                          |  |                                                         | Se GPs |                                           |        | Se GPs                                 |  |                                                         |  |         |  |
|   |       | Se GPs                                   |  |                                                         |        |                                           | Se GPs |                                        |  |                                                         |  |         |  |
| C | 01K77 | Quản lý chất lượng<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 |  | Kỹ thuật SX nguyên<br>liệu làm thuốc<br>(6,7,8,9) GD 12 |        | Quản lý chất lượng<br>(6,7,8,9)<br>GD 4+5 |        | Sản xuất thuốc 1<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 |  | Kỹ thuật SX nguyên<br>liệu làm thuốc<br>(6,7,8,9) GD 12 |  |         |  |

• Từ ngày 28/09 đến ngày 03/10/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI |  | THỨ BA                                                  |         | THỨ TƯ  |         | THỨ NĂM                                |  | THỨ SÁU                                                    |         | THỨ BẢY |            |
|---|-------|---------|--|---------------------------------------------------------|---------|---------|---------|----------------------------------------|--|------------------------------------------------------------|---------|---------|------------|
| S | 01K77 | Se BHYT |  |                                                         | Se BHYT |         |         |                                        |  |                                                            | Se QLCL |         |            |
|   |       |         |  |                                                         |         |         | Se BHYT | Se QLCL                                |  |                                                            |         |         | Se<br>QLCL |
| C | 01K77 |         |  | Kỹ thuật SX nguyên<br>liệu làm thuốc<br>(6,7,8,9) GD 12 |         | Se QLCL |         | Sản xuất thuốc 1<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 |  | Kỹ thuật SX nguyên<br>liệu làm thuốc<br>(6,7,8,9,10) GD 12 |         |         |            |
|   |       | Se BHYT |  |                                                         |         |         |         |                                        |  |                                                            |         |         |            |

• Từ ngày 05/10 đến ngày 17/10/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI |  | THỨ BA |         | THỨ TƯ  |         | THỨ NĂM                                |  | THỨ SÁU |         | THỨ BẢY |            |
|---|-------|---------|--|--------|---------|---------|---------|----------------------------------------|--|---------|---------|---------|------------|
| S | 01K77 | Se BHYT |  |        | Se BHYT |         |         |                                        |  |         | Se QLCL |         |            |
|   |       |         |  |        |         |         | Se BHYT | Se QLCL                                |  |         |         |         | Se<br>QLCL |
| C | 01K77 |         |  |        |         | Se QLCL |         | Sản xuất thuốc 1<br>(6,7,8,9)<br>GD 12 |  |         |         |         |            |
|   |       | Se BHYT |  |        |         |         |         |                                        |  |         |         |         |            |

- Từ ngày 19/10 đến ngày 24/10/2026

|   | LỚP   | THỨ HAI |  | THỨ BA |         | THỨ TƯ  |         | THỨ NĂM |  | THỨ SÁU |         | THỨ BẢY |         |
|---|-------|---------|--|--------|---------|---------|---------|---------|--|---------|---------|---------|---------|
| S | O1K77 | Se BHYT |  |        | Se BHYT |         |         |         |  |         | Se QLCL |         |         |
|   |       |         |  |        |         |         | Se BHYT | Se QLCL |  |         |         |         | Se QLCL |
| C | O1K77 |         |  |        |         | Se QLCL |         |         |  |         |         |         |         |
|   |       | Se BHYT |  |        |         |         |         |         |  |         |         |         |         |

- Từ ngày 26/10 đến ngày 14/11/2026 : Đi Thực tế Đợt 1 theo lịch của Phòng Quản lý Đào tạo.
- Từ ngày 16/11 đến ngày 05/12/2026 : TT KTSX nguyên liệu làm thuốc và TT Sản xuất thuốc 1 theo TKB riêng
- Từ ngày 07/12 đến ngày 26/12/2026 : Đi Thực tế Đợt 2 theo lịch của Phòng Quản lý Đào tạo.

Ghi chú: Thực tập, Seminar của lớp OK77 chia nhóm như sau:

| OK77              |                      |
|-------------------|----------------------|
| Nhóm 1 (Tổ 1,2,3) | Nhóm 2 (Tổ 4,5,6)    |
| Nhóm 3 (Tổ 7,8,9) | Nhóm 4 (Tổ 10,11,12) |

BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

THỜI KHOÁ BIỂU THỰC TẬP  
KỸ THUẬT SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC  
VÀ SẢN XUẤT THUỐC 1 - *Lớp 01K77*  
*Học kỳ I - Năm học 2026 - 2027*

| BUỔI     | Kỹ thuật sản xuất nguyên liệu làm thuốc |                  |                  |                  |                  | Sản xuất thuốc 1 |                  |                  |                  |                  |                  |
|----------|-----------------------------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|
|          | Phòng KTHD-CX                           |                  | Phòng CNVS       |                  |                  | Phòng BCCN 1     |                  |                  | Phòng BCCN 2     |                  |                  |
|          | 16/11 -<br>19/11                        | 23/11 -<br>26/11 | 27/11 -<br>28/11 | 30/11 -<br>01/12 | 02/12 -<br>03/12 | 16/11 -<br>21/11 | 23/11 -<br>28/11 | 30/11 -<br>05/12 | 16/11 -<br>21/11 | 23/11 -<br>28/11 | 30/11 -<br>05/12 |
| Sáng     |                                         | Tổ 1,2,3         |                  | Tổ 1,2           |                  |                  |                  |                  | Tổ 1             |                  |                  |
| Chiều    | Tổ 4,5,6                                |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  | Tổ 2             |                  |                  |
| Sáng     |                                         |                  | Tổ 3,4           |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  | Tổ 3             |
| Chiều    |                                         |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  | Tổ 4             |
| Sáng     |                                         |                  |                  |                  | Tổ 5,6           |                  |                  |                  |                  | Tổ 5             |                  |
| Chiều    |                                         |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  | Tổ 6             |                  |
| Sáng     | Tổ 10,11,12                             |                  |                  |                  |                  | Tổ 7             |                  |                  |                  |                  |                  |
| Chiều    |                                         | Tổ 7,8,9         |                  | Tổ 7,8           |                  | Tổ 8             |                  |                  |                  |                  |                  |
| Sáng     |                                         |                  |                  |                  |                  |                  |                  | Tổ 9             |                  |                  |                  |
| Chiều    |                                         |                  | Tổ 9,10          |                  |                  |                  |                  | Tổ 10            |                  |                  |                  |
| Sáng     |                                         |                  |                  |                  |                  |                  | Tổ 11            |                  |                  |                  |                  |
| Chiều    |                                         |                  |                  |                  | Tổ 11, 12        |                  | Tổ 12            |                  |                  |                  |                  |
| Chủ nhật |                                         |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |

Ghi chú: Thực tập liên tục vào các buổi theo các đợt như trên tại các phòng: Phòng KTHD-CX 4 bài, Phòng CNVS 2 bài; Phòng BCCN 5 bài.  
Sáng bắt đầu từ 8h00; Chiều từ 13h30.